TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 21- 01- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Ông Nguyễn Hoàng Trọng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Nga -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 263/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Dương Hoài A, sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Khóm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Hoài V (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2021 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 – Chủ hộ kinh doanh Tạp hóa T.

Địa chỉ: Đường NL3, tổ 3, khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Đỗ Xuân H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Đường NL3, tổ 3, khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Dương Hoài X, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Cà Mau – có yêu cầu xét xử vắng mặt

Người làm chứng: Ông Thái Văn T – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Hoài A làm nghề lái xe thuê cho cửa hàng tạp hóa "T" do ông Đỗ Xuân H và bà Nguyễn Thị T làm chủ.

Khoảng 14 giờ ngày 24/4/2021, Dương Hoài A được ông H, bà T giao việc điều khiển xe ô tô tải chở ông Thái Văn T đi giao bia và nước ngọt rồi thu tiền tại các cửa hàng tạp hóa tại khu vực thị xã Tân Uyên và thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Sau khi giao hàng và thu được tổng số tiền 104.370.000 đồng, trong đó, thu của ông Huỳnh Ngọc T (sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương) số tiền 11.020.000 đồng; bà Huỳnh Thị Hồng S (sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương) số tiền 40.792.000 đồng; ông Nguyễn Minh T (sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương) số tiền 31.985.000 đồng; ông Trần Đức S (sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương) số tiền 20.573.000 đồng, Hoài A bỏ tiền vào túi xách màu đen có quai đeo để trên cabin phía trước tay lái xe tải rồi điều khiển xe về giao cho ông H, bà T. Tuy nhiên, trên đường về Hoài A nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền nhận giao hàng có được của ông H, bà T để tiêu xài cá nhân nên khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, khi về đến đoạn đường DT741 gần chợ Nhật Huy thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Hoài A dừng xe lại nói dối ông T kêu ông T ngồi trên xe chờ để Hoài A xuống chợ mua ít đồ dùng. Khi xuống xe, Hoài A lấy túi đựng tiền mang theo trên người rồi bỏ trốn. Số tiền chiếm đoạt được Hoài A tiêu xài cá nhân hết.

Đối với ông Thái Văn T, sau khi chờ Hoài A không thấy quay lại nên ông T đã báo cho ông Đỗ Xuân H đến Công an phường Hòa Lợi trình báo. Sau đó, vụ việc được chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 04/9/2021, Hoài A đến cơ quan Công an để đầu thú.

Quá trình điều tra, Dương Hoài A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Hoài A phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBC ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố,

đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Dương Hoài A mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Hoài X là anh ruột của Dương Hoài A đã tự nguyện bồi thường số tiền 104.370.000 đồng (một trăm lẻ bốn triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng) cho vợ chồng ông Đỗ Xuân H và bà Nguyễn Thị T. Ông H và bà T không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hoài A.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, bản luận tội của Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/4/2021, Dương Hoài A được ông H và bà T giao việc điều khiển xe ô tô tải chở ông Thái Văn T đi giao bia và nước ngọt rồi thu tiền tại các cửa hàng tạp hóa tại khu vực thị xã Tân Uyên và thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Sau khi giao hàng và thu được tổng số tiền 104.370.000 đồng, trên đường về Hoài A nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền nhận giao hàng nên nói dối ông T, kêu ông T ngồi trên xe chờ Hoài A xuống chợ mua ít đồ dùng. Khi xuống xe Hoài A lấy túi đựng tiền mang theo trên người rồi bỏ trốn. Số tiền chiếm đoạt được Hoài A tiêu xài cá nhân hết.

Theo lời khai của người làm chứng, bị hại, bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo tuy không được ông H và bà T trực tiếp giao công việc thu tiền tại các cửa hàng tạp hóa. Tuy nhiên, sau khi bị cáo giao đủ số tiền hàng mà

bị cáo thu được vào ngày 23/4/2021 cho bà T, bà T biết vậy nhưng không phản đối, cũng không bắt buộc T phải làm nhiệm vụ thu tiền, còn Hoài A phải làm nhiệm vụ lái xe, ai thu cũng được và số tiền hàng đem về giao đủ cho bà T và ông H là được. Điều đó, thể hiện bà T, ông H đồng ý việc A thu tiền hàng tại các cửa hàng tạp hóa. Ngày 24/4/2021, khi được ông H và T đồng ý cho thu tiền tại các cửa hàng tạp hóa, sau khi thu tiền xong, nhận thấy số tiền lớn, A nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền nên đã lấy luôn số tiền 104.370.000 đồng mà không đưa lại cho ông H, bà T và bỏ trốn. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng số 13/CT-VKSBC ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo đầu thú; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Dương Hoài A phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Dương Hoài A 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Hoài A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Ngọc Hoàng An